

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N Đ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày: 30 – 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N Đ, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Quang Xuyên.

Ông Lê Phúc Lâm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trương Công H. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 14/4/1987 tại huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối Sa Nam, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công Yên, sinh năm 1948 và bà Hà Thị Tý, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 24/8/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về “Cuồng đoạt tài sản”; Ngày 19/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 15/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 20/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 07/12/2021; Nhân thân: Ngày 15/01/2007, bị UBND huyện N Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào trường giáo dưỡng”; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện N Đ. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Anh T. Sinh năm 1999. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Quỳnh Yên, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Đức D. Sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khối Trung Đông, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Duy Đ, sinh năm 1975 và bà Đặng Thị Kiều H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Khối Vạn An, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị Thùy Linh. Sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khối Vạn An, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Chị Lữ Thị Minh. Sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản Huồi Cam, xã Nậm Nhoóng, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Anh Lê Hữu An. Sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khối 4, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn Sỹ. Sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khối Nhật Quang, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5. Anh Hoàng Văn Bằng. Sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khối Nam Bình, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Trọng Hoàng. Sinh năm 2003. Nơi cư trú: Khối Hà Long, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/9/2022, Trương Công H cùng 05 người bạn gồm: Lữ Thị Minh, Moong Thị An, Lê Hữu An, Hoàng Văn Bằng, Nguyễn Anh T và Đậu Đức Thạch rủ nhau đến quán Karaoke Linh Linh, thuộc khối Vạn An, thị trấn N Đ, huyện N Đ để hát và tổ chức sinh nhật cho Tuấn. Sau đó, Hiếu rủ thêm Nguyễn Đức D và Nguyễn Văn Sỹ đến tham gia uống bia, hát cùng với mọi người. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Danh nhờ Hiếu chờ về nhưng Hiếu nói không có xe, Danh đi xuống tầng thì thấy xe mô tô BKS: 37B1 - 811.32, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ đen của Hiếu đang dựng ở khu vực để xe của quán Karaoke. Tức giận vì Hiếu có xe mà không chờ mình về nên Danh đã dùng chân phải đạp ngã xe của Hiếu. Sau khi hát xong, Hiếu đi xuống thì thấy xe của mình bị đổ, nghi ngờ do Danh làm nên Hiếu nói với Danh “Răng mi a rúa Danh”, Danh nói “Bố mi thích đạp xe mi đó, có cây xe mà không chờ về”, Hiếu nói “Tau đã nói mi rồi, chờ một tí mà về luôn”. Danh đấm Hiếu, hai bên lao vào đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn, Danh đi bộ về nhà.

Do bức xúc nên Hiếu đi lại quây pha chế của quán của gia đình ông Trần Duy Đ lấy một chiếc cốc thủy tinh, có quai, kích thước (12x8) cm cầm ở tay phải rồi đuôi theo Danh. Đến khu vực ngã tư đường rẽ vào khối Vạn An, thị trấn N Đ thì Danh quay người lại nói “Hiếu không lẽ mi định đập tau à”, Hiếu không nói gì dùng tay phải đang cầm cốc thủy tinh (bàn tay nắm quai cốc, mặt bàn tay hướng xuống mặt đất, cốc nằm ngang) đập liên tục nhiều phát từ trên xuống dưới, từ sau ra trước vào đầu của Danh khiến Danh bị thương ở vùng đầu và làm cốc thủy tinh bị vỡ. Do bị đánh nên Danh lao vào dùng tay nắm lại Hiếu. Lúc này, Nguyễn Anh T từ trong quán chạy đến ôm Danh để can ngăn. Khi Tuấn đang ôm ngang vai phía trước người Danh, đầu kê trên vai bên trái Danh, ghé tai vào mặt Danh để nói chuyện thì Hiếu tiếp tục lao vào dùng tay phải đang cầm mảnh vỡ của cốc thủy tinh đâm một phát vòng từ sau ra trước, từ phải qua trái trúng vào mặt của Tuấn khiến Tuấn bị thương ở vùng mắt bên phải. Sau khi bị đánh, Tuấn thả Danh ra rồi đi vào phía trong quán. Hiếu tiếp tục cầm phần cốc thủy tinh vỡ trên tay (phần quai cốc thủy tinh) đâm một phát vào mặt khiến cho Danh bị thương ở vùng mặt. Sau đó, Hiếu và Danh tiếp tục xô đẩy, giằng co nhau, trong lúc giằng co Danh nhặt 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật dài 28 cm bên đường lao vào đập 01 phát vào vùng mặt, 01 phát vào cổ Hiếu; dùng 01 (một) cái chổi đót dài 95 cm, cán chổi bằng gỗ bọc lớp giấy màu đỏ và 01 (một) cái chổi cước dài 103 cm, cán chổi bằng kim loại màu trắng đập 02 phát vào người Hiếu. Hai bên được mọi người can ngăn nên dừng lại. Hiếu đi về nhà còn Tuấn được đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 469/TTPY ngày 26/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Đức D, kết luận: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Một số vết thương phần mềm tại các vị trí: đỉnh đầu bên phải; đỉnh chẩm bên phải; đỉnh chẩm bên trái; trước tai bên phải; gò má bên phải và 1/3 dưới ngoài cẳng tay bên trái. Hiện tại ổn định.*

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (mười một phần trăm)”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 539/TTPY ngày 03/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Anh T, kết luận: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vỡ nhãn cầu phôi kẹt mắt tổ chức nội nhãn mắt bên phải, đã được phẫu thuật khâu củng mạc, khâu giác mạc. Hiện tại mắt bên phải teo nhãn cầu, sáng tối (-).

- Một số sẹo vết thương phần mềm tại các vị trí: Mi trên mắt bên phải; mi dưới mắt bên phải và môi trên bên phải, không ảnh hưởng tới chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 46% (bốn mươi sáu phần trăm)”.

Cáo trạng số: 01/CT-VKS-NĐ ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ truy tố Trương Công H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Công H mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đức D không yêu cầu nên không xem xét. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Anh T có đơn yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các chi phí bồi thường hợp lý cho anh Nguyễn Anh T.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ của cốc thủy tinh có kích thước khác nhau; 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật dài 28 cm; 01 (một) cái chổi đót dài 95 cm, cán chổi bằng gỗ bọc lớp giấy màu đỏ; 01 (một) cái chổi cước dài 103 cm, cán chổi bằng kim loại màu trắng.

Trả lại cho Trương Công H: 01 (một) xe mô tô BKS: 37B1 - 811.32, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, số máy 5B94-118904, số khung BY118894.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Công H đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: “Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm có cơ hội về phụng dưỡng bố mẹ già. Bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình”.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Anh T trình bày: Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường các chi phí cho việc khám chữa bệnh theo hóa đơn tại các bệnh viện của tôi đã giao nộp, chi phí vé xe đi cấp cứu, khám, tái khám; chi phí thu nhập bị mất của tôi và vợ trong thời gian 10 ngày khám, tái khám; chi phí tổn thất tinh thần, thiệt hại sức khỏe theo quy định của pháp luật. Yêu cầu bị cáo bồi thường trong thời gian sớm nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp lệ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Duy Đ và bà Đặng Thị Kiều H (đã có đơn xét xử vắng mặt) và những người làm chứng. Việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Công H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/9/2022, tại khu vực ngã tư đường rẽ vào khối Vạn An, thị trấn N Đ, huyện N Đ, Nghệ An. Do có mâu thuẫn nhau trong lời nói. Trương Công H có hành vi dùng 01 chiếc cốc thủy tinh có quai, kích thước (12x8) cm đập vào mặt anh Nguyễn Đức D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương 11% (mười một phần trăm), đập vào mặt anh Nguyễn Anh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương 46 % (bốn mươi sáu phần trăm). Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án và hình phạt áp dụng: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đến Công an đầu thú. Bị hại anh Nguyễn Đức D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1. Đối với bị hại anh Nguyễn Đức D không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh Nguyễn Đức D có yêu cầu thì xem xét, giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

5.2. Ngày 26/12/2022 và tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Anh T có đơn yêu cầu bị cáo Trương Công H bồi thường trách nhiệm về dân sự do thương tích 46%. Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai, yêu cầu của bị cáo, bị hại. Căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau đây:

a. Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Các chi phí điều trị của anh Nguyễn Anh T tại các Bệnh viện có hóa đơn gồm:

Chi phí khám theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí ngày 03/11/2022 của Bệnh viện Mắt tỉnh Nghệ An, số tiền 308.000 đồng;

Chi phí khám theo Phiếu chỉ định dịch vụ của Bệnh viện đa khoa Quang Thành, huyện Quỳnh Lưu ngày 28/9/2022, số tiền 230.000 đồng;

Chi phí tiền thuốc kê theo đơn theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 18/9/2022 của Bệnh viện Răng Hàm Mặt TW, số tiền 209.333 đồng;

Chi phí tiền chụp X quang, khám cấp cứu ngoài giờ, khâu vết thương phần mềm theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 18/9/2022 của Bệnh viện Răng Hàm Mặt TW, số tiền 1.200.000 đồng;

Chi phí khám dịch vụ người lớn; tiền CLS, tiền giường, tiền phẫu thuật, tiền thuốc, tiền vật tư...theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 22/9/2022 của Bệnh viện Mắt TW, số tiền 4.920.000 đồng; (Tạm thu theo Phiếu thu ngày 18/9/2022 của Bệnh viện Mắt TW số tiền 5.000.000 đồng).

Chi phí khám dịch vụ người lớn theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 18/9/2022 của Bệnh viện Mắt TW, số tiền 200.000 đồng;

Chi phí tiền đơn thuốc theo Hóa đơn thu tiền ngày 22/9/2022 của bác sỹ Bệnh viện Mắt TW, số tiền 174.000 đồng;

Chi phí tiền đơn thuốc theo Hóa đơn thu tiền ngày 28/9/2022 của bác sỹ Bệnh viện Mắt TW, số tiền 151.560 đồng;

Chi phí khám dịch vụ người lớn theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 28/9/2022 của Bệnh viện Mắt TW, số tiền 200.000 đồng;

Các chi phí không có hóa đơn nhưng chi phí hợp lý cho việc khám chữa bệnh gồm:

Tiền thuê xe taxi đi khám từ thành phố Vinh - Nghệ An đi thành phố Hà Nội cấp cứu rạng sáng ngày 18/9/2022 số tiền 3.800.000 đồng;

Tiền vé xe ô tô khách giường nằm đi tái khám huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đi Hà Nội và ngược lại: 5 lần x 250.000 đồng/người x 2 người (bị hại và vợ) x 2 chiều = 5.000.000 đồng;

b- Số tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại: Thời gian điều trị tại Bệnh viện Mắt TW từ ngày 18/9/2022 đến ngày 22/9/2022: 5 ngày x 250.000 đồng/ngày = 1.250.000 đồng; 5 ngày tái khám tại Bệnh viện Mắt TW: 5 ngày x

250.000 đồng/ngày = 1.250.000 đồng;

c- *Số tiền thu nhập thực tế bị mất của người nhà chăm sóc*: Thời gian điều trị tại Bệnh viện Mắt TW và đưa bị hại đi tái khám: 10 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.500.000 đồng;

d- *Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khoẻ bị xâm phạm*: Bị hại Nguyễn Anh T bị tổn thương với tỷ lệ thương tật 46 %. Bị cáo yêu cầu mức bồi thường theo quy định của pháp luật. Xét thấy, tỷ lệ thương tật gây ra đối với bị hại Nguyễn Anh T tương đối lớn, hiện tại mắt phải của anh Tuấn “không thực hiện chức năng”. Không những ảnh hưởng đến sinh hoạt, cuộc sống, công việc mà còn thẩm mỹ cho bị hại....nên Hội đồng xét xử quyết định mức bồi thường là 25 tháng x 1.490.000 đồng = 37.250.000 đồng là phù hợp.

Tổng số tiền buộc bị cáo Trương Công H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Anh T là 58.642.893 đồng (năm mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, tám trăm chín mươi ba đồng). Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại Tuấn. Bị cáo hứa sau khi chấp hành án xong về sẽ đi làm lấy tiền bồi thường cho bị hại.

Đối với Nguyễn Đức D có hành vi gây thương tích cho Trương Công H. Tuy nhiên, Hiếu đã có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì đối với Danh. Công an huyện N Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức D là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Nhiều mảnh vỡ của cốc thủy tinh có kích thước khác nhau; 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật dài 28 cm; 01 (một) cái chổi đót dài 95 cm, cán chổi bằng gỗ bọc lớp giấy màu đỏ; 01 (một) cái chổi cước dài 103 cm, cán chổi bằng kim loại màu trắng. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

01 (một) xe mô tô BKS: 37B1 - 811.32, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, số máy 5B94-118904, số khung BY118894, xe thuộc quản lý, sở hữu của bị cáo Hiếu không liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định cần trả lại cho bị cáo Hiếu nhưng trong vụ án này bị cáo Hiếu có nghĩa vụ thi hành án về án phí và bồi thường trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Anh T nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Công H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Công H: 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 590 của Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo Trương Công H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Anh T số tiền 58.642.893 đồng (năm mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, tám trăm chín mươi ba đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

Nhiều mảnh vỡ của cốc thủy tinh có kích thước khác nhau; 01 (một) gậy gỗ hình chữ nhật dài 28 cm; 01 (một) cái chổi đót dài 95 cm, cán chổi bằng gỗ bọc lớp giấy màu đỏ; 01 (một) cái chổi cước dài 103 cm, cán chổi bằng kim loại màu trắng;

Tạm giữ của bị cáo Trương Công H: 01 (một) xe mô tô BKS: 37B1 - 811.32, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, số máy 5B94-118904, số khung BY118894, để đảm bảo công tác thi hành án dân sự về án phí và bồi thường thiệt hại. Hiện vật chứng đang bảo quản tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N Đ;

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N Đ, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Công H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.932.144 đ (Hai triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, một trăm bốn mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định

thi hành án) hoặc kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N Đ;
- Chi cục THADS N Đ;
- Công an huyện N Đ;
- Bị cáo, bị hại; Người LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vương Hoàng Hào

